

TT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	CC (10%)	TBKT (20%)	BTNhom (20%)	Ưu tiên	BÀI THI	ĐIỂM THI (50%)	TỔNG KẾT
1	B21DCCN018	Đặng Quý	Bình	D21CQCN06-B	10,0	8,5	8,0	0,0	7,5	7,5	8,1
2	B21DCCN178	Nguyễn Minh	Chí	D21CQCN10-B	8,0	5,5	7,5	0,0	4,0	4,0	5,4
3	B21DCCN022	Đỗ Thành	Công	D21CQCN10-B	7,0	5,0	8,5	0,0	2,5	2,5	4,7
4	B21DCCN262	Bùi Tuấn	Dũng	D21CQCN10-B	7,0	8,0	7,0	0,0	9,0	9,0	8,2
5	B21DCCN289	Trần Thái Bình	Dương	D21CQCN01-B	9,0	9,5	9,0	0,0	8,0	8,0	8,6
6	B21DCCN214	Lý Thành	Đạt	D21CQCN10-B	8,0	5,0	6,0	0,0	0,0	0,0	3,0
7	B21DCCN197	Đào Hải	Đăng	D21CQCN05-B	8,0	8,5	7,5	0,0	2,5	2,5	5,3
8	B21DCCN234	Cao Hồng	Đức	D21CQCN06-B	9,0	9,0	8,5	0,0	9,5	9,5	9,2
9	B21DCCN258	Trương Xuân	Đức	D21CQCN06-B	6,0	6,0	9,5	0,0	2,5	2,5	5,0
10	B21DCCN304	Nguyễn Minh	Giang	D21CQCN04-B	7,0	7,5	6,0	0,5	7,5	8,0	7,4
11	B21DCCN311	Nguyễn Ngọc	Hà	D21CQCN11-B	10,0	7,5	9,0	0,0	7,5	7,5	8,1
12	B21DCCN041	Nguyễn Thu	Hà	D21CQCN05-B	9,0	5,0	6,0	0,0	0,0	0,0	3,1
13	B21DCCN315	Trần Thu	Hà	D21CQCN03-B	8,0	5,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,2
14	B21DCCN329	Nguyễn Văn	Hạnh	D21CQCN05-B	10,0	9,5	9,0	0,5	9,0	9,5	9,5
15	B21DCCN326	Nguyễn Văn	Hân	D21CQCN02-B	9,0	8,5	8,5	0,0	9,0	9,0	8,8
16	B21DCCN340	Bùi Duy	Hiệp	D21CQCN04-B	8,0	8,5	7,5	0,0	9,0	9,0	8,5
17	B21DCCN346	Trần Hoàng	Hiệp	D21CQCN10-B	6,0	6,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,3
18	B21DCCN053	Lê Đức	Hiếu	D21CQCN05-B	8,0	5,0	8,5	0,0	2,0	2,0	4,5
19	B21DCCN362	Nguyễn Hà	Hiếu	D21CQCN02-B	8,0	7,5	8,5	0,0	4,0	4,0	6,0
20	B21DCCN364	Nguyễn Mạnh	Hiếu	D21CQCN04-B	9,0	10,0	7,5	0,0	9,5	9,5	9,2
21	B21DCCN365	Nguyễn Minh	Hiếu	D21CQCN05-B	9,0	7,5	8,5	0,0	3,0	3,0	5,6
22	B21DCCN382	Vũ Thanh	Hoàn	D21CQCN10-B	9,0	7,5	8,5	0,0	9,0	9,0	8,6
23	B21DCCN388	Nguyễn Duy	Hoàng	D21CQCN04-B	7,0	5,5	8,0	0,0	0,5	0,5	3,7
24	B21DCCN396	Trần Việt	Hoàng	D21CQCN12-B	8,0	8,5	8,5	0,0	9,0	9,0	8,7
25	B21DCCN403	Nguyễn Công	Huân	D21CQCN07-B	10,0	10,0	8,0	0,0	9,0	9,0	9,1
26	B21DCCN411	Mai Văn	Hùng	D21CQCN03-B	8,0	6,5	7,5	0,0	4,0	4,0	5,6
27	B21DCCN416	Nguyễn Văn	Hùng	D21CQCN08-B	8,0	5,0	6,0	0,0	7,5	7,5	6,8
28	B21DCCN443	Trịnh Văn	Huy	D21CQCN11-B	6,0	7,5	9,0	0,0	4,0	4,0	5,9

29	B21DCCN445	Nguyễn Thu	Huyền	D21CQCN01-B	7,0	5,5	8,0	0,0	2,0	2,0	4,4
30	B21DCCN460	Đặng Việt	Khôi	D21CQCN04-B	6,0	5,0	7,5	0,0	2,5	2,5	4,4
31	B21DCCN466	Trần Trung	Kiên	D21CQCN10-B	10,0	9,5	7,5	0,0	9,5	9,5	9,2
32	B21DCCN514	Nguyễn Hoàng	Mạnh	D21CQCN10-B	10,0	8,5	7,5	0,0	6,0	6,0	7,2
33	B21DCCN521	Đỗ Nhật	Minh	D21CQCN05-B	9,0	6,0	8,5	0,0	4,0	4,0	5,8
34	B21DCCN522	Đồng Hoàng	Minh	D21CQCN06-B	10,0	6,5	7,5	0,0	6,0	6,0	6,8
35	B21DCCN525	Nguyễn Chí	Minh	D21CQCN09-B	6,0	5,0	7,0	0,0	2,5	2,5	4,3
36	B21DCCN089	Nguyễn Quang	Minh	D21CQCN05-B	10,0	5,0	8,5	0,0	6,0	6,0	6,7
37	B21DCCN090	Nguyễn Thái	Minh	D21CQCN06-B	10,0	9,5	8,5	0,0	9,0	9,0	9,1
38	B21DCCN532	Nguyễn Văn	Minh	D21CQCN04-B	9,0	5,0	7,0	0,0	4,0	4,0	5,3
39	B21DCCN545	Lâm Văn	Nam	D21CQCN05-B	2,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,0
40	B21DCCN553	Nguyễn Viết	Nam	D21CQCN01-B	10,0	9,5	8,5	0,0	8,0	8,0	8,6
41	B21DCCN580	Nguyễn Thị	Phấn	D21CQCN04-B	10,0	8,0	7,0	0,0	6,0	6,0	7,0
42	B21DCCN593	Lê Đình	Phúc	D21CQCN05-B	10,0	8,0	7,5	1,0	9,0	10,0	9,1
43	B21DCCN100	Trần Tuấn	Phúc	D21CQCN04-B	5,0	5,0	6,0	0,0	4,0	4,0	4,7
44	B21DCCN601	Nguyễn Mai	Phương	D21CQCN01-B	8,0	8,0	8,0	2,0	8,0	10,0	9,0
45	B21DCCN603	Trần Lệ	Phương	D21CQCN03-B	8,0	6,5	8,0	0,0	4,0	4,0	5,7
46	B21DCCN642	Lê Duy	Quyết	D21CQCN06-B	10,0	10,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,5
47	B21DCCN647	Nguyễn Thị	Quỳnh	D21CQCN11-B	8,0	7,0	9,0	0,0	2,0	2,0	5,0
48	B21DCCN649	Bùi Trường	Sơn	D21CQCN01-B	10,0	9,5	8,0	0,0	6,0	6,0	7,5
49	B21DCCN109	Nguyễn Trường	Sơn	D21CQCN01-B	10,0	9,0	8,0	0,0	6,0	6,0	7,4
50	B21DCCN653	Nguyễn Văn	Sơn	D21CQCN05-B	10,0	9,0	9,0	0,0	8,0	8,0	8,6
51	B21DCCN691	Hà Cường	Thịnh	D21CQCN07-B	8,0	9,0	9,0	0,0	6,0	6,0	7,4
52	B21DCAT180	Nông Đức	Thịnh	D21CQAT04-B	8,0	6,0	8,0	0,0	7,5	7,5	7,4
53	B21DCCN695	Đàm Công	Thoại	D21CQCN11-B	10,0	9,0	9,0	0,0	6,0	6,0	7,6
54	B21DCCN697	Bùi Thị	Thu	D21CQCN01-B	9,0	6,0	8,0	0,0	6,0	6,0	6,7
55	B21DCCN707	Phạm Đình	Tiến	D21CQCN11-B	9,0	8,0	9,0	0,0	9,0	9,0	8,8
56	B21DCCN708	Phạm Văn	Tiến	D21CQCN12-B	10,0	8,5	7,5	2,0	9,0	10,0	9,2
57	B21DCCN718	Nguyễn Thị Kiều	Trang	D21CQCN10-B	9,0	8,0	7,5	0,0	4,0	4,0	6,0
58	B21DCCN724	Nguyễn Hữu	Trinh	D21CQCN04-B	9,0	6,5	8,0	0,0	9,0	9,0	8,3

59	B21DCCN733	Nguyễn Xuân	Trung	D21CQCN01-B	9,0	8,5	8,0	0,0	7,5	7,5	8,0
60	B21DCCN736	Tổng Quang	Trung	D21CQCN04-B	5,0	5,5	8,0	0,0	6,0	6,0	6,2
61	B21DCAT200	Trần Ngọc	Tú	D21CQAT04-B	8,0	6,0	8,5	0,0	1,5	1,5	4,5
62	B21DCCN764	Đào Quang	Tùng	D21CQCN08-B	7,0	8,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,7
63	B21DCCN785	Nguyễn Việt	Văn	D21CQCN05-B	10,0	10,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,5
64	B21DCCN786	Lê Ngọc Thảo	Vân	D21CQCN06-B	6,0	5,0	7,0	0,0	2,5	2,5	4,3
65	B21DCCN793	Trần Quang	Vinh	D21CQCN01-B	9,0	7,5	8,0	0,0	4,0	4,0	6,0
66	B21DCCN809	Lương Ngọc	Yên	D21CQCN05-B	7,0	8,0	8,0	0,5	6,0	6,5	7,2
1	B21DCAT025	Hoàng Việt	Anh	D21CQAT01-B	5,0	4,0	5,0	0,0	4,0	4,0	4,3
2	B21DCCN149	Ngô Tuấn	Anh	D21CQCN05-B	10,0	9,5	9,5	0,0	9,0	9,0	9,3
3	B21DCCN005	Nguyễn Quang	Anh	D21CQCN05-B	7,0	4,0	5,5	0,0	4,0	4,0	4,6
4	B21DCCN157	Nông Triệu Lan	Anh	D21CQCN01-B	9,0	5,0	7,5	0,0	2,0	2,0	4,4
5	B21DCCN160	Trần Đức	Anh	D21CQCN04-B	10,0	5,0	6,5	0,0	9,0	9,0	7,8
6	B21DCCN164	Vũ Duy	Anh	D21CQCN08-B	8,0	5,0	8,5	0,0	7,5	7,5	7,3
7	B21DCCN166	Vũ Hoàng	Anh	D21CQCN10-B	9,0	7,0	7,5	0,0	6,0	6,0	6,8
8	B21DCCN196	Vũ Xuân	Cường	D21CQCN04-B	9,0	7,0	8,0	0,0	6,5	6,5	7,2
9	B21DCCN264	Đặng Tiến	Dũng	D21CQCN12-B	8,0	5,0	8,5	0,0	4,0	4,0	5,5
10	B21DCCN298	Nguyễn Anh	Duy	D21CQCN10-B	10,0	9,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,3
11	B21DCCN283	Lò Văn	Dương	D21CQCN07-B	9,0	8,5	8,5	0,0	6,0	6,0	7,3
12	B21DCCN027	Cam Hải	Đặng	D21CQCN03-B	9,0	9,5	7,5	0,0	6,0	6,0	7,3
13	B21DCCN246	Nguyễn Minh	Đức	D21CQCN06-B	10,0	10,0	9,5	0,0	9,0	9,0	9,4
14	B21DCCN247	Nguyễn Minh	Đức	D21CQCN07-B	10,0	8,5	6,0	0,0	9,5	9,5	8,7
15	B21DCCN251	Nguyễn Thế	Đức	D21CQCN11-B	9,0	9,5	7,5	0,0	9,0	9,0	8,8
16	B21DCCN253	Nguyễn Văn	Đức	D21CQCN01-B	9,0	5,0	9,5	0,0	7,5	7,5	7,6
17	B21DCCN257	Trịnh Lê	Đức	D21CQCN05-B	9,0	6,0	5,5	0,0	4,0	4,0	5,2
18	B21DCCN307	Phạm Tuấn	Giang	D21CQCN07-B	8,0	9,5	8,5	0,0	7,5	7,5	8,2
19	B21DCCN048	Nguyễn Tiến	Hiệp	D21CQCN12-B	10,0	9,0	8,5	0,0	9,0	9,0	9,0
20	B21DCCN344	Nguyễn Tiến	Hiệp	D21CQCN08-B	9,0	7,5	7,5	0,0	6,5	6,5	7,2
21	B21DCCN052	Kiều Văn	Hiếu	D21CQCN04-B	10,0	8,5	8,0	1,5	8,0	9,5	9,1
22	B21DCCN359	Mai Xuân	Hiếu	D21CQCN11-B	9,0	9,0	7,5	0,0	6,0	6,0	7,2

23	B21DCCN366	Nguyễn Văn	Hiếu	D21CQCN06-B	10,0	5,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,5
24	B21DCCN368	Phùng Minh	Hiếu	D21CQCN08-B	10,0	8,0	8,5	0,0	9,0	9,0	8,8
25	B21DCCN373	Vũ Văn	Hiếu	D21CQCN01-B	10,0	8,5	7,0	0,0	9,0	9,0	8,6
26	B21DCCN401	Nguyễn Văn	Hồng	D21CQCN05-B	10,0	10,0	7,0	0,0	9,5	9,5	9,2
27	B21DCCN402	Nguyễn Anh	Huân	D21CQCN06-B	8,0	6,0	6,0	0,0	7,5	7,5	7,0
28	B21DCCN414	Nguyễn Sinh	Hùng	D21CQCN06-B	6,0	5,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,1
29	B21DCCN430	Bùi Xuân	Huy	D21CQCN10-B	9,0	8,5	8,5	1,0	9,0	10,0	9,3
30	B21DCCN432	Đỗ Quang	Huy	D21CQCN12-B	8,0	5,5	6,0	0,0	6,0	6,0	6,1
31	B21DCAT099	Nguyễn Khắc	Hưng	D21CQAT03-B	9,0	7,5	8,5	0,0	9,0	9,0	8,6
32	B21DCAT101	Trần Duy	Hưng	D21CQAT01-B	6,0	4,0	5,0	0,0	0,5	0,5	2,7
33	B21DCAT106	Nguyễn Xuân	Khải	D21CQAT02-B	4,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,2
34	B21DCAT110	Lê Quốc	Khánh	D21CQAT02-B	10,0	9,5	7,0	0,0	7,5	7,5	8,1
35	B21DCCN472	Nguyễn Tuấn	Kiệt	D21CQCN04-B	9,0	10,0	8,0	0,0	9,0	9,0	9,0
36	B21DCCN478	Vũ Thị	Lan	D21CQCN10-B	8,0	5,5	7,5	0,0	4,0	4,0	5,4
37	B21DCCN073	Trương Quang	Lập	D21CQCN01-B	9,0	7,5	8,0	0,0	7,5	7,5	7,8
38	B21DCAT128	Vũ Đức	Mạnh	D21CQAT04-B	10,0	9,0	7,0	0,0	7,5	7,5	8,0
39	B21DCCN533	Phạm Công	Minh	D21CQCN05-B	7,0	7,0	5,5	0,0	9,0	9,0	7,7
40	B21DCCN535	Phan Ngọc	Minh	D21CQCN07-B	8,0	8,0	7,5	0,0	7,5	7,5	7,7
41	B21DCCN093	Bùi Hải	Nam	D21CQCN09-B	9,0	8,5	7,5	0,0	9,0	9,0	8,6
42	B21DCCN550	Nguyễn Hoàng	Nam	D21CQCN10-B	9,0	5,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,3
43	B21DCCN554	Phạm Hoài	Nam	D21CQCN02-B	10,0	9,0	7,5	0,5	9,0	9,5	9,1
44	B21DCCN564	Đặng Thị Hồng	Ngát	D21CQCN12-B	10,0	9,5	7,5	0,0	6,0	6,0	7,4
45	B21DCCN563	Trần Thị Kim	Ngân	D21CQCN11-B	10,0	9,5	7,5	0,0	7,5	7,5	8,2
46	B21DCCN572	Lê Phan	Nhâm	D21CQCN08-B	10,0	7,0	8,5	0,0	8,0	8,0	8,1
47	B21DCCN574	Vũ Đức	Nhân	D21CQCN10-B	9,0	8,0	8,5	0,0	9,0	9,0	8,7
48	B21DCCN575	Lê Huy Hồng	Nhật	D21CQCN11-B	9,0	8,5	7,5	0,0	3,0	3,0	5,6
49	B21DCCN641	Bùi Hữu	Quyết	D21CQCN05-B	10,0	8,5	9,5	0,0	9,0	9,0	9,1
50	B21DCCN107	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	D21CQCN11-B	10,0	8,0	7,5	0,0	6,0	6,0	7,1
51	B21DCAT168	Bá Ngọc	Tài	D21CQAT04-B	9,0	8,5	7,0	0,0	7,5	7,5	7,8
52	B21DCCN660	Nguyễn Trọng	Tấn	D21CQCN12-B	9,0	7,5	8,5	0,0	3,0	3,0	5,6

53	B21DCCN677	Mạc Văn	Thành	D21CQCN05-B	10,0	9,0	9,5	1,0	7,5	8,5	9,0
54	B21DCCN672	Phạm Ngọc	Thắng	D21CQCN12-B	10,0	7,0	7,5	0,0	7,5	7,5	7,7
55	B21DCCN696	Đào Duy	Thông	D21CQCN12-B	9,0	7,0	7,5	0,0	6,0	6,0	6,8
56	B21DCCN721	Đào Xuân	Trí	D21CQCN01-B	9,0	7,0	7,5	0,0	7,5	7,5	7,6
57	B21DCCN725	Đỗ Hoàng	Trọng	D21CQCN05-B	10,0	8,5	7,0	0,0	9,0	9,0	8,6
58	B21DCAT189	Nguyễn Đức	Trọng	D21CQAT01-B	8,0	5,0	6,0	0,0	0,0	0,0	3,0
59	B21DCCN750	Nguyễn Huy	Tú	D21CQCN06-B	10,0	10,0	7,5	0,0	7,5	7,5	8,3
60	B21DCCN759	Nguyễn Minh	Tuấn	D21CQCN03-B	9,0	6,5	7,5	0,0	6,0	6,0	6,7
61	B21DCAT212	Phạm Anh	Tuấn	D21CQAT04-B	10,0	10,0	7,5	0,0	7,5	7,5	8,3
62	B21DCCN766	Dương Thanh	Tùng	D21CQCN10-B	10,0	8,5	8,5	1,0	9,0	10,0	9,4
63	B21DCCN768	Nguyễn Minh	Tùng	D21CQCN12-B	8,0	8,5	7,5	0,0	6,0	6,0	7,0
64	B21DCCN790	Nguyễn Quốc	Việt	D21CQCN10-B	8,0	6,0	8,5	0,0	2,5	2,5	5,0
65	B21DCCN797	Lê Minh	Vũ	D21CQCN05-B	10,0	8,0	9,5	1,0	9,0	10,0	9,5
66	B21DCCN808	Bùi Thị	Xuyến	D21CQCN04-B	9,0	6,0	7,5	0,0	2,0	2,0	4,6
1	B21DCCN136	Phan Hồng	An	D21CQCN04-B	10,0	8,5	8,0	0,0	2,5	2,5	5,6
2	B21DCAT022	Trần Văn	An	D21CQAT02-B	9,0	7,5	6,5	0,0	7,5	7,5	7,5
3	B21DCCN140	Đặng Minh	Anh	D21CQCN08-B	8,0	8,5	7,0	0,0	6,5	6,5	7,2
4	B21DCCN143	Đinh Hoàng	Anh	D21CQCN11-B	10,0	10,0	7,0	0,0	6,0	6,0	7,4
5	B21DCCN146	Hoàng Quốc	Anh	D21CQCN02-B	9,0	9,0	8,5	0,0	9,5	9,5	9,2
6	B21DCCN147	Lê Đăng Hải	Anh	D21CQCN03-B	9,0	7,0	7,5	0,0	7,5	7,5	7,6
7	B21DCAT026	Lê Đức	Anh	D21CQAT02-B	10,0	9,0	9,5	0,0	7,5	7,5	8,5
8	B21DCCN191	Nguyễn Đình Việt	Cường	D21CQCN11-B	7,0	6,5	8,5	0,0	6,0	6,0	6,7
9	B21DCCN192	Phạm Xuân Việt	Cường	D21CQCN12-B	9,0	8,0	7,0	0,0	1,5	1,5	4,7
10	B21DCCN193	Phan Thế	Cường	D21CQCN01-B	5,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,3
11	B21DCCN228	Bùi Thị	Đinh	D21CQCN12-B	8,0	9,5	8,5	0,0	6,0	6,0	7,4
12	B21DCCN267	Hồ Tiến	Dũng	D21CQCN03-B	9,0	6,0	6,0	0,0	9,0	9,0	7,8
13	B21DCCN039	Đỗ Tuấn	Duy	D21CQCN03-B	8,0	6,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,5
14	B21DCCN233	Dương Văn	Dự	D21CQCN05-B	10,0	8,5	7,5	0,0	4,0	4,0	6,2
15	B21DCCN026	Bùi Xuân	Đang	D21CQCN02-B	9,0	5,5	7,5	0,0	0,0	0,0	3,5
16	B20DCCN001	Nguyễn Tiến	Đạt	D21CQCN01-B	8,0	6,0	8,5	0,0	7,5	7,5	7,5

17	B21DCCN218	Phạm Văn	Đạt	D21CQCN02-B	9,0	7,0	8,0	0,0	7,5	7,5	7,7
18	B21DCCN223	Trần Xuân	Đạt	D21CQCN07-B	10,0	9,5	9,5	0,0	9,0	9,0	9,3
19	B21DCCN031	Trịnh Vinh Tuấn	Đạt	D21CQCN07-B	10,0	10,0	9,5	0,5	8,0	8,5	9,2
20	B21DCCN245	Nguyễn Anh	Đức	D21CQCN05-B	10,0	10,0	8,5	1,0	9,0	10,0	9,7
21	B21DCCN317	Lê Minh	Hải	D21CQCN05-B	9,0	5,0	7,5	0,0	0,0	0,0	3,4
22	B21DCCN343	Nguyễn Hoàng	Hiệp	D21CQCN07-B	9,0	10,0	9,5	0,5	6,0	6,5	8,1
23	B21DCAT089	Nguyễn Đức	Hiếu	D21CQAT01-B	8,0	7,5	8,5	0,0	6,0	6,0	7,0
24	B21DCCN363	Nguyễn Hữu	Hiếu	D21CQCN03-B	9,0	8,5	7,5	0,0	9,0	9,0	8,6
25	B21DCAT091	Lại Thế	Hòa	D21CQAT03-B	8,0	6,0	7,0	0,0	4,0	4,0	5,4
26	B21DCCN376	Nguyễn Thiên	Hóa	D21CQCN04-B	9,0	8,5	6,5	1,5	8,0	9,5	8,7
27	B21DCCN398	Vũ Huy	Hoàng	D21CQCN02-B	9,0	7,0	8,5	0,0	7,5	7,5	7,8
28	B21DCCN064	Trần Thu	Huyền	D21CQCN04-B	9,0	4,0	7,5	0,0	0,0	0,0	3,2
29	B21DCCN429	Nguyễn Quang	Hưởng	D21CQCN09-B	7,0	7,0	8,0	0,0	7,5	7,5	7,5
30	B21DCCN456	Nguyễn Quốc	Khánh	D21CQCN12-B	10,0	9,0	7,0	0,0	7,5	7,5	8,0
31	B21DCCN471	Nguyễn Anh	Kiệt	D21CQCN03-B	9,0	5,0	6,5	0,0	6,0	6,0	6,2
32	B21DCCN473	Nguyễn Trọng	Kính	D21CQCN05-B	9,0	5,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,4
33	B21DCCN484	Nguyễn Khánh	Linh	D21CQCN04-B	9,0	5,0	8,5	0,0	4,0	4,0	5,6
34	B21DCCN494	Lê Đức	Long	D21CQCN02-B	8,0	5,0	8,0	0,0	6,0	6,0	6,4
35	B21DCCN079	Nông Thành	Long	D21CQCN07-B	6,0	7,5	5,5	0,0	0,0	0,0	3,2
36	B21DCCN508	Đặng Thị Thanh	Mai	D21CQCN04-B	9,0	7,5	8,5	0,0	6,0	6,0	7,1
37	B21DCCN509	Hòa Ngọc	Mai	D21CQCN05-B	3,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,1
38	B21DCCN517	Nguyễn Văn	Mạnh	D21CQCN01-B	8,0	7,5	8,5	0,0	6,0	6,0	7,0
39	B21DCCN519	Bùi Phúc	Minh	D21CQCN03-B	7,0	5,5	7,5	0,0	4,0	4,0	5,3
40	B21DCCN524	Hồ Trọng Nhật	Minh	D21CQCN08-B	9,0	6,0	9,0	0,0	9,5	9,5	8,7
41	B21DCCN094	Lại Nguyên	Nam	D21CQCN10-B	8,0	8,0	8,0	1,0	7,5	8,5	8,3
42	B21DCCN559	Trịnh Thành	Nam	D21CQCN07-B	5,0	4,0	5,5	0,0	1,0	1,0	2,9
43	B21DCCN567	Nguyễn Văn	Ngọc	D21CQCN03-B	5,0	5,5	7,0	0,0	0,0	0,0	3,0
44	B21DCCN569	Trịnh Tân	Nguyên	D21CQCN05-B	9,0	8,5	8,5	0,0	4,0	4,0	6,3
45	B21DCCN576	Vũ Thị Yến	Nhi	D21CQCN12-B	8,0	6,5	8,5	0,0	2,5	2,5	5,1
46	B21DCCN581	Nguyễn Tấn	Phát	D21CQCN05-B	3,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,1

47	B21DCCN583	Vũ Hoàng	Phi	D21CQCN07-B	9,0	7,0	8,0	0,0	4,0	4,0	5,9
48	B21DCCN605	Đậu Minh	Quân	D21CQCN05-B	9,0	7,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,8
49	B21DCAT156	Nguyễn Minh	Quân	D21CQAT04-B	8,0	8,0	7,0	0,0	7,5	7,5	7,6
50	B21DCCN614	Nguyễn Tài	Quân	D21CQCN02-B	10,0	6,0	8,0	0,0	4,0	4,0	5,8
51	B21DCAT162	Lê Ngọc	Quyền	D21CQAT02-B	9,0	9,0	7,0	0,0	4,0	4,0	6,1
52	B21DCCN651	Hoàng Thanh	Sơn	D21CQCN03-B	6,0	6,5	7,0	0,0	0,0	0,0	3,3
53	B21DCAT166	Trần Anh	Sơn	D21CQAT02-B	9,0	7,5	7,0	0,0	4,0	4,0	5,8
54	B21DCCN678	Nguyễn Đắc	Thành	D21CQCN06-B	10,0	10,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,5
55	B21DCCN670	Nguyễn Tiến	Thắng	D21CQCN10-B	9,0	10,0	9,0	1,0	6,0	7,0	8,2
56	B21DCCN690	Nguyễn Như	Thiệu	D21CQCN06-B	9,0	6,5	9,0	0,0	4,0	4,0	6,0
57	B21DCAT181	Phạm Đức	Thịnh	D21CQAT01-B	10,0	6,5	8,0	0,0	4,0	4,0	5,9
58	B21DCCN701	Lữ Thị	Thưởng	D21CQCN05-B	9,0	8,5	8,5	0,0	2,5	2,5	5,6
59	B21DCAT192	Đỗ Trần	Trung	D21CQAT04-B	9,0	8,0	7,5	0,0	7,5	7,5	7,8
60	B21DCCN728	Hồ Đức	Trung	D21CQCN08-B	9,0	8,0	7,5	0,0	6,0	6,0	7,0
61	B21DCAT193	Mai Đức	Trung	D21CQAT01-B	8,0	5,0	8,0	0,0	2,5	2,5	4,7
62	B21DCCN771	Nguyễn Thanh	Tùng	D21CQCN03-B	8,0	5,0	7,5	0,0	2,0	2,0	4,3
63	B21DCCN784	Nguyễn Đình	Văn	D21CQCN04-B	9,0	7,5	5,5	0,0	4,0	4,0	5,5
64	B21DCCN795	Hoàng Anh	Vũ	D21CQCN03-B	10,0	10,0	9,5	0,5	9,0	9,5	9,7
65	B21DCCN799	Nguyễn Trọng	Vũ	D21CQCN07-B	6,0	7,0	8,0	0,0	0,0	0,0	3,6
66	B21DCCN810	Tạ Kiều	Yến	D21CQCN06-B	6,0	5,0	6,0	0,0	2,5	2,5	4,1
1	B21DCCN003	Đào Việt	Anh	D21CQCN03-B	8,0	7,0	9,5	0,0	6,0	6,0	7,1
2	B21DCCN007	Nguyễn Tiến	Anh	D21CQCN07-B	10,0	9,0	8,0	0,0	7,5	7,5	8,2
3	B21DCCN155	Nguyễn Việt	Anh	D21CQCN11-B	7,0	5,0	8,5	0,0	4,0	4,0	5,4
4	B21DCAT042	Lê Văn	Bằng	D21CQAT02-B	10,0	8,0	7,0	0,0	0,0	0,0	4,0
5	B21DCCN020	Nguyễn Thái	Bình	D21CQCN08-B	9,0	7,0	6,5	0,0	0,0	0,0	3,6
6	B21DCAT046	Phạm Mai	Chi	D21CQAT02-B	9,0	5,5	8,0	0,0	2,0	2,0	4,6
7	B21DCCN187	Bùi Mạnh	Cường	D21CQCN07-B	10,0	5,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,4
8	B21DCCN261	Phạm Thị Thùy	Dung	D21CQCN09-B	9,0	6,5	9,5	0,0	4,0	4,0	6,1
9	B21DCCN266	Hà Văn	Dũng	D21CQCN02-B	8,0	7,5	7,5	0,0	7,5	7,5	7,6
10	B21DCCN277	Nguyễn Văn	Dũng	D21CQCN01-B	10,0	9,5	9,5	0,0	7,5	7,5	8,6

11	B21DCCN281	Lê Đình	Dương	D21CQCN05-B	9,0	10,0	9,0	0,0	7,5	7,5	8,5
12	B21DCCN282	Lê Huy	Dương	D21CQCN06-B	9,0	6,0	8,0	0,0	2,0	2,0	4,7
13	B21DCCN220	Tiêu Hoàng	Đạt	D21CQCN04-B	10,0	10,0	9,0	0,0	9,0	9,0	9,3
14	B21DCCN221	Trần Hữu	Đạt	D21CQCN05-B	6,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,4
15	B21DCCN030	Trần Tiến	Đạt	D21CQCN06-B	10,0	8,5	8,0	0,0	4,0	4,0	6,3
16	B21DCCN205	Nguyễn Quang Hải	Đăng	D21CQCN01-B	9,0	9,0	9,5	0,0	9,0	9,0	9,1
17	B21DCCN232	Vũ Kết	Đồng	D21CQCN04-B	9,0	8,5	8,5	1,5	8,0	9,5	9,1
18	B21DCCN239	Dương Anh	Đức	D21CQCN11-B	10,0	10,0	8,5	0,0	9,0	9,0	9,2
19	B21DCCN313	Nguyễn Việt	Hà	D21CQCN01-B	9,0	7,5	8,5	0,0	8,0	8,0	8,1
20	B21DCCN318	Mông Thanh	Hải	D21CQCN06-B	10,0	9,0	7,5	0,0	9,0	9,0	8,8
21	B21DCCN319	Nguyễn Hoàng	Hải	D21CQCN07-B	10,0	10,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,5
22	B21DCCN324	Ngô Đăng	Hán	D21CQCN12-B	8,0	9,5	8,5	1,0	9,0	10,0	9,4
23	B21DCCN332	Lê Đình	Hảo	D21CQCN08-B	9,0	9,0	8,0	0,0	6,0	6,0	7,3
24	B21DCCN347	Cao Bá	Hiếu	D21CQCN11-B	10,0	10,0	7,0	0,0	9,5	9,5	9,2
25	B21DCCN351	Hoàng Đình	Hiếu	D21CQCN03-B	10,0	8,0	9,5	0,0	7,5	7,5	8,3
26	B21DCCN051	Hoàng Văn Minh	Hiếu	D21CQCN03-B	8,0	7,5	9,5	0,0	4,0	4,0	6,2
27	B21DCCN370	Trần Minh	Hiếu	D21CQCN10-B	9,0	8,5	7,0	2,0	6,0	8,0	8,0
28	B21DCCN383	Bùi Huy	Hoàng	D21CQCN11-B	9,0	5,5	7,0	0,0	6,0	6,0	6,4
29	B21DCCN386	Hà Việt	Hoàng	D21CQCN02-B	9,0	4,0	8,5	0,0	0,0	0,0	3,4
30	B21DCCN406	Bùi Tiến	Hùng	D21CQCN10-B	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
31	B21DCCN438	Nguyễn Xuân	Huy	D21CQCN06-B	9,0	6,5	7,5	0,0	4,0	4,0	5,7
32	B21DCCN439	Phạm Quang	Huy	D21CQCN07-B	8,0	5,0	9,0	0,0	4,0	4,0	5,6
33	B21DCCN440	Trần Đức	Huy	D21CQCN08-B	10,0	9,5	8,5	0,0	9,0	9,0	9,1
34	B21DCCN422	Hoàng Việt	Hưng	D21CQCN02-B	10,0	10,0	7,5	0,0	9,0	9,0	9,0
35	B21DCCN423	Lê Đình	Hưng	D21CQCN03-B	9,0	5,0	7,0	0,0	2,5	2,5	4,6
36	B21DCCN427	Bùi Thế	Hướng	D21CQCN07-B	9,0	10,0	8,5	0,0	4,0	4,0	6,6
37	B21DCCN467	Trần Trung	Kiên	D21CQCN11-B	10,0	10,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,5
38	B21DCCN483	Nguyễn Giang	Linh	D21CQCN03-B	9,0	8,0	9,5	0,0	4,0	4,0	6,4
39	B21DCCN502	Vũ Thành	Luân	D21CQCN10-B	9,0	4,0	6,0	0,0	0,0	0,0	2,9
40	B21DCCN504	Lương Văn	Luyện	D21CQCN12-B	9,0	5,0	7,0	0,0	2,5	2,5	4,6

41	B21DCAT122	Nguyễn Đức	Lương	D21CQAT02-B	10,0	8,0	7,0	0,0	1,5	1,5	4,8
42	B21DCCN538	Chu Đức	Nam	D21CQCN10-B	9,0	5,0	7,5	0,0	2,5	2,5	4,7
43	B21DCCN546	Lê Đoàn Ngọc	Nam	D21CQCN06-B	8,0	6,5	6,5	0,0	4,0	4,0	5,4
44	B21DCAT138	Ngô Văn	Nam	D21CQAT02-B	10,0	7,0	7,0	0,0	2,0	2,0	4,8
45	B21DCCN551	Nguyễn Hoàng	Nam	D21CQCN11-B	7,0	4,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,0
46	B21DCCN555	Phạm Phương	Nam	D21CQCN03-B	10,0	8,5	9,5	0,0	8,0	8,0	8,6
47	B21DCCN557	Trần Nhật	Nam	D21CQCN05-B	9,0	5,0	8,5	0,0	0,0	0,0	3,6
48	B21DCCN558	Trần Văn	Nam	D21CQCN06-B	10,0	9,0	8,0	0,0	7,5	7,5	8,2
49	B21DCCN562	Nguyễn Thị Thu	Ngân	D21CQCN10-B	9,0	9,5	8,5	0,0	7,5	7,5	8,3
50	B21DCCN587	Nguyễn Đắc	Phong	D21CQCN11-B	9,0	8,5	8,5	0,0	7,5	7,5	8,1
51	B21DCCN604	Đàm Tiến	Quân	D21CQCN04-B	9,0	8,0	8,5	0,0	4,0	4,0	6,2
52	B21DCCN608	Nghiêm Xuân	Quân	D21CQCN08-B	10,0	9,0	8,5	0,0	6,0	6,0	7,5
53	B21DCCN613	Nguyễn Minh	Quân	D21CQCN01-B	9,0	7,5	8,0	0,0	2,5	2,5	5,3
54	B21DCCN640	Vũ Văn	Quyền	D21CQCN04-B	9,0	5,0	8,5	0,0	3,0	3,0	5,1
55	B21DCCN644	Đỗ Thị	Quỳnh	D21CQCN08-B	10,0	6,5	9,5	0,0	6,0	6,0	7,2
56	B21DCCN646	Nguyễn Đức	Quỳnh	D21CQCN10-B	9,0	9,5	8,5	0,0	7,5	7,5	8,3
57	B21DCCN655	Phan Tiến	Tài	D21CQCN07-B	9,0	7,0	8,0	0,0	4,0	4,0	5,9
58	B21DCCN683	Đỗ Phương	Thảo	D21CQCN11-B	7,0	7,0	6,5	0,0	0,0	0,0	3,4
59	B21DCCN668	Nguyễn Minh	Thắng	D21CQCN08-B	9,0	9,5	8,5	0,0	9,0	9,0	9,0
60	B21DCCN712	Đinh Văn	Toàn	D21CQCN04-B	10,0	9,0	9,0	0,0	8,0	8,0	8,6
61	B21DCCN743	Bùi Anh	Tú	D21CQCN11-B	8,0	8,0	6,5	0,0	4,0	4,0	5,7
62	B19DCCN622	Đỗ Trí	Tuệ	D19HTTT4	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
63	B21DCCN767	Mai Quý	Tùng	D21CQCN11-B	6,0	5,0	7,5	0,0	2,0	2,0	4,1
64	B21DCCN774	Phạm Việt	Tùng	D21CQCN06-B	9,0	6,5	7,5	0,0	6,0	6,0	6,7
65	B21DCCN126	La Thảo	Vân	D21CQCN06-B	8,0	6,0	8,0	0,0	0,0	0,0	3,6
66	B21DCCN796	Lâm Văn	Vũ	D21CQCN04-B	8,0	6,0	8,0	0,0	2,0	2,0	4,6
67	B21DCCN801	Hoàng Gia	Vương	D21CQCN09-B	9,0	8,0	7,0	0,0	0,0	0,0	3,9
68	B21DCCN804	Nguyễn Quốc	Vương	D21CQCN12-B	8,0	7,0	7,0	0,0	7,5	7,5	7,4
1	B21DCCN141	Đặng Ngọc	Anh	D21CQCN09-B	6,0	6,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,3
2	B21DCAT028	Lê Tuấn	Anh	D21CQAT04-B	8,0	9,0	8,5	0,0	4,0	4,0	6,3

3	B21DCAT030	Lý Đức	Anh	D21CQAT02-B	9,0	8,0	8,0	0,0	9,0	9,0	8,6
4	B21DCCN161	Trần Duy	Anh	D21CQCN05-B	10,0	8,5	9,5	0,0	8,0	8,0	8,6
5	B21DCCN171	Bùi Thanh	Bình	D21CQCN03-B	10,0	8,0	6,5	0,0	4,0	4,0	5,9
6	B21DCAT047	Nguyễn Cảnh Minh	Chiến	D21CQAT03-B	6,0	5,0	7,0	0,0	0,0	0,0	3,0
7	B21DCCN183	Đinh Tiến	Công	D21CQCN03-B	8,0	6,0	6,5	0,0	0,5	0,5	3,6
8	B21DCCN260	Nguyễn Thùy	Dung	D21CQCN08-B	8,0	8,0	7,5	0,0	0,0	0,0	3,9
9	B21DCCN263	Đặng Tiến	Dũng	D21CQCN11-B	9,0	8,0	9,0	0,0	9,0	9,0	8,8
10	B21DCCN293	Hoàng Trần	Duy	D21CQCN05-B	7,0	5,0	8,0	0,0	6,0	6,0	6,3
11	B21DCAT072	Phạm Hải	Dương	D21CQAT04-B	6,0	9,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,8
12	B21DCCN222	Trần Quý	Đạt	D21CQCN06-B	9,0	10,0	9,0	1,0	6,0	7,0	8,2
13	B21DCCN200	Lê Nguyễn Hải	Đăng	D21CQCN08-B	9,0	7,5	7,5	0,0	6,5	6,5	7,2
14	B21DCCN207	Trần Hải	Đăng	D21CQCN03-B	7,0	6,0	6,5	0,0	4,0	4,0	5,2
15	B21DCCN249	Nguyễn Minh	Đức	D21CQCN09-B	10,0	10,0	9,0	0,0	6,0	6,0	7,8
16	B21DCCN259	Vũ Hữu	Đức	D21CQCN07-B	10,0	9,0	7,0	0,5	9,0	9,5	9,0
17	B21DCCN044	Ngô Xuân	Hải	D21CQCN08-B	9,0	8,0	7,5	0,0	2,5	2,5	5,3
18	B21DCCN045	Nguyễn Nam	Hải	D21CQCN09-B	9,0	10,0	8,5	1,5	9,0	10,0	9,6
19	B21DCCN328	Phạm Thị Thanh	Hằng	D21CQCN04-B	10,0	8,0	9,0	0,5	6,0	6,5	7,7
20	B21DCCN350	Đinh Trung	Hiếu	D21CQCN02-B	6,0	4,0	7,0	0,0	0,5	0,5	3,1
21	B21DCCN377	Hoàng Quốc	Hòa	D21CQCN05-B	5,0	7,0	8,5	0,0	2,0	2,0	4,6
22	B21DCCN379	Nguyễn Hữu Quang	Hòa	D21CQCN07-B	10,0	10,0	9,0	1,0	8,0	9,0	9,3
23	B21DCCN055	Bùi Huy	Hoàng	D21CQCN07-B	9,0	10,0	9,0	0,0	4,0	4,0	6,7
24	B21DCCN408	Đỗ Mạnh	Hùng	D21CQCN12-B	10,0	9,5	6,0	0,0	8,0	8,0	8,1
25	B21DCAT105	Đặng Thị Thanh	Huyền	D21CQAT01-B	8,0	5,0	7,5	0,0	6,0	6,0	6,3
26	B21DCCN447	Nguyễn Bá Hoàng	Huỳnh	D21CQCN03-B	10,0	7,5	6,5	0,0	7,5	7,5	7,6
27	B21DCAT098	Nguyễn Duy	Hưng	D21CQAT02-B	7,0	6,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,3
28	B21DCAT108	Trần Đức	Khải	D21CQAT04-B	8,0	9,0	7,0	0,0	0,0	0,0	4,0
29	B21DCCN451	Lê Duy	Khánh	D21CQCN07-B	8,0	5,0	6,0	0,0	2,5	2,5	4,3
30	B21DCCN464	Nguyễn Sỹ Huy	Kiên	D21CQCN08-B	6,0	4,0	6,0	0,0	6,0	6,0	5,6
31	B21DCCN818	Nguyễn Thị	Lan	D21CQCN09-B	9,0	9,5	8,5	0,0	4,0	4,0	6,5
32	B21DCCN482	Hoàng Ngọc	Linh	D21CQCN02-B	7,0	5,0	7,0	0,0	6,0	6,0	6,1

33	B21DCCN487	Nguyễn Thị Thùy	Linh	D21CQCN07-B	10,0	8,0	7,0	0,5	6,0	6,5	7,3
34	B21DCCN500	Nguyễn Vũ Bảo	Long	D21CQCN08-B	7,0	6,5	7,5	0,0	7,5	7,5	7,3
35	B21DCAT012	Vũ Thành	Long	D21CQAT04-B	10,0	9,5	7,0	0,0	9,0	9,0	8,8
36	B21DCAT123	Nguyễn Phương	Mai	D21CQAT03-B	10,0	10,0	8,5	0,0	7,5	7,5	8,5
37	B21DCCN511	Nguyễn Đình	Mạnh	D21CQCN07-B	10,0	8,5	9,0	0,0	6,0	6,0	7,5
38	B21DCCN526	Nguyễn Hữu Tú	Minh	D21CQCN10-B	10,0	8,0	9,0	0,0	7,5	7,5	8,2
39	B21DCCN547	Lê Đức	Nam	D21CQCN07-B	7,0	6,0	7,0	0,0	7,5	7,5	7,1
40	B21DCCN549	Nguyễn Hải	Nam	D21CQCN09-B	5,0	5,0	8,0	0,0	4,0	4,0	5,1
41	B21DCAT144	Nguyễn Minh	Nghĩa	D21CQAT04-B	6,0	7,5	7,0	0,0	0,0	0,0	3,5
42	B21DCCN584	Bùi Hùng	Phong	D21CQCN08-B	10,0	8,5	9,0	0,0	9,0	9,0	9,0
43	B21DCAT150	Đỗ Thị	Phương	D21CQAT02-B	10,0	10,0	8,5	0,0	6,0	6,0	7,7
44	B21DCCN602	Tổng Xuân	Phương	D21CQCN02-B	8,0	5,5	6,0	0,0	6,0	6,0	6,1
45	B21DCCN622	Đặng Văn	Quang	D21CQCN10-B	6,0	5,0	7,0	0,0	0,5	0,5	3,3
46	B21DCCN607	Lại Bá	Quân	D21CQCN07-B	5,0	5,0	6,0	0,0	4,0	4,0	4,7
47	B21DCAT157	Nguyễn Văn	Quân	D21CQAT01-B	9,0	5,0	6,0	0,0	2,5	2,5	4,4
48	B21DCCN638	Phùng Ngọc	Quý	D21CQCN02-B	8,0	6,0	8,5	0,0	6,0	6,0	6,7
49	B21DCCN643	Trần Kiên	Quyết	D21CQCN07-B	8,0	5,5	7,0	0,0	6,0	6,0	6,3
50	B21DCCN650	Cao Minh	Sơn	D21CQCN02-B	6,0	5,0	7,0	0,0	2,5	2,5	4,3
51	B21DCCN652	Nguyễn Đình	Sơn	D21CQCN04-B	8,0	6,5	8,5	0,0	4,0	4,0	5,8
52	B21DCCN657	Lê Trí	Tâm	D21CQCN09-B	10,0	10,0	8,5	2,0	7,5	9,5	9,5
53	B21DCAT176	Lê Trung	Thành	D21CQAT04-B	9,0	6,5	8,0	0,0	4,0	4,0	5,8
54	B21DCCN684	Lưu Phương	Thảo	D21CQCN12-B	9,0	7,5	8,5	0,0	8,0	8,0	8,1
55	B21DCCN700	Nguyễn Xuân	Thức	D21CQCN04-B	8,0	5,0	7,5	0,0	4,0	4,0	5,3
56	B21DCCN820	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	D21CQCN11-B	6,0	6,0	6,0	0,0	0,0	0,0	3,0
57	B21DCCN118	Nguyễn Thị	Tới	D21CQCN10-B	10,0	8,5	9,0	0,0	2,0	2,0	5,5
58	B21DCCN719	Phạm Thu	Trang	D21CQCN11-B	8,0	5,5	7,5	0,0	6,0	6,0	6,4
59	B21DCCN726	Ngô Văn	Trọng	D21CQCN06-B	6,0	9,5	8,5	0,0	4,0	4,0	6,2
60	B21DCCN732	Nguyễn Khắc	Trung	D21CQCN12-B	8,0	8,5	6,0	0,0	2,0	2,0	4,7
61	B21DCCN734	Phạm Ngọc	Trung	D21CQCN02-B	5,0	4,0	5,5	0,0	2,5	2,5	3,7
62	B21DCCN120	Mẫn Văn	Trường	D21CQCN12-B	10,0	9,0	7,0	0,0	4,0	4,0	6,2

63	B21DCCN744	Hoàng Anh	Tú	D21CQCN12-B	8,0	4,0	5,0	0,0	0,0	0,0	2,6
64	B21DCAT207	Lê Quang	Tuấn	D21CQAT03-B	8,0	8,0	7,0	0,0	4,0	4,0	5,8
65	B21DCAT208	Lê Văn	Tuấn	D21CQAT04-B	8,0	5,0	6,5	0,0	4,0	4,0	5,1
66	B21DCCN788	Đình Quốc	Việt	D21CQCN08-B	7,0	4,0	7,5	0,0	2,5	2,5	4,3
67	B21DCCN806	Ngô Thị	Xuân	D21CQCN02-B	7,0	5,0	7,0	0,0	8,0	8,0	7,1